TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- LÀO CAI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2026/QĐST–HNGĐ	*Lào Cai, ngày 11 tháng 6 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2026/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trang Thị T

Địa chỉ: thôn M, xã T, tỉnh Lào Cai.

Số CCCD: 010189001022; Cấp ngày 13/4/2021; Nơi cấp: Cục QLHC về TTXH

Bị đơn: Anh Mò Văn T

Địa chỉ: thôn M, xã T, tỉnh Lào Cai.

Số CCCD: 010088000814; Cấp ngày 13/4/2021; Nơi cấp: Cục QLHC về TTXH

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân & Gia đình.
- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trang Thị T và anh Mò Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trang Thị T và anh Mò Văn T, quan hệ hôn nhân của chị Trang Thị T và anh Mò Văn T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.
- Về con chung: Giao cháu Mò Tiến H - sinh ngày 09/12/2009 cho chị Trang Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Sau khi ly hôn anh Mò Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Anh Mò Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Nguyên đơn chị Trang Thị T và bị đơn anh Mò Văn T thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có đơn xin miễn án phí và có xác nhận của UBND xã T tại giấy chứng nhận hộ nghèo số 228/GCN- HN-HCN ngày 22/07/2025. Căn cứ vào điểm đ Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQHH ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của tòa án thì chị Trang Thị T và anh Mò Văn T được miễn tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- VKSND khu vực 7- Lào Cai;
- THADS khu vực 7- Lào Cai;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS - Tập QĐ;
- UBND xã Trịnh Tường (2);

(nơi dkkh và nơi cư trú).

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương.